

Nội dung bài viết

1. [Trả lời câu hỏi SGK Bài 2 Toán lớp 6 Chân trời sáng tạo](#)
2. [Giải bài tập SGK Toán 6 Chân trời sáng tạo Bài 2](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay hướng dẫn **Giải bài tập Toán 6 Bài 2: Xác suất thực nghiệm Chân trời sáng tạo** (chính xác nhất) được đội ngũ chuyên gia biên soạn ngắn gọn và đầy đủ, có đáp án chi tiết cho từng bài tập giúp các em học sinh ôn tập những dạng bài để học tốt được môn Toán lớp 6. Mời các em cùng tham khảo chi tiết dưới đây.

Trả lời câu hỏi SGK Bài 2 Toán lớp 6 Chân trời sáng tạo

Hoạt động khám phá 1 trang 103 Toán lớp 6 Tập 2:

Trong hộp có 5 quả bóng xanh và 1 quả bóng đỏ. Không nhìn vào hộp, chọn ra từ hộp một quả bóng. Xét các sự kiện sau:

- Bóng chọn ra có màu vàng;
- Bóng chọn ra không có màu vàng.
- Bóng chọn ra có màu xanh.

Sự kiện nào có khả năng xảy ra cao nhất?

Lời giải:

- Sự kiện “Bóng chọn ra có màu vàng” không thể xảy ra. Vì trong hộp không có quả bóng màu vàng.
- Sự kiện “Bóng chọn ra không có màu vàng:” chắc chắn xảy ra. Vì trong hộp không có quả bóng màu vàng.
- Trong hộp có cả quả bóng màu xanh và màu đỏ. Khi lấy ra một quả bóng từ trong hộp ra thì có thể lấy được số quả bóng màu xanh hoặc màu đỏ.

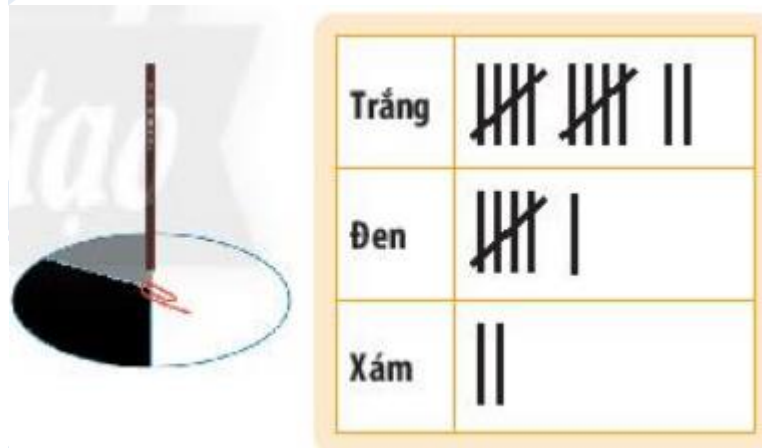
Do đó, sự kiện “Bóng chọn ra có màu xanh” có thể xảy ra.

Vậy sự kiện có khả năng xảy ra cao nhất là: “Bóng chọn ra không có màu vàng”.

Hoạt động khám phá 2 trang 103 Toán lớp 6 Tập 2:

Thực hiện việc xoay ghim 20 lần quanh trục bút chì và sử dụng bảng kiểm đếm theo mẫu như hình vẽ để đếm số lần ghim chỉ vào mỗi màu.

Hãy tính tỉ số của số lần ghim chỉ vào ô màu trắng và tổng số lần xoay ghim.



Lời giải:

Tổng số lần xoay ghim là 20 lần.

Số ghim chỉ vào ô màu trắng trong 20 lần xoay là 12 lần.

Tỉ số của số lần ghim chỉ vào ô màu trắng và tổng số lần xoay là:

$$12 : 20 = \frac{12}{20} = \frac{3}{5}.$$

Vậy tỉ số của số lần ghim chỉ vào ô màu trắng và tổng số lần xoay là $\frac{3}{5}$.

Thực hành trang 103 Toán lớp 6 Tập 2:

Tìm xác suất thực nghiệm của sự kiện ghim chỉ vào ô màu xám, màu đen.

Lời giải:

Tổng số lần xoay ghim là 20 lần.

Số ghim chỉ vào ô màu xám trong 20 lần xoay là 2 lần.

Xác suất thực nghiệm của sự kiện ghim chỉ vào ô màu xám là:

$$2 : 20 = \frac{2}{20} = \frac{1}{10}.$$

Số ghim chỉ vào ô màu đen trong 20 lần xoay là 6 lần.

Xác suất thực nghiệm của sự kiện ghim chỉ vào ô màu đen là:

$$6 : 20 = \frac{6}{20} = \frac{3}{10}.$$

Vậy xác suất thực nghiệm của sự kiện ghim chỉ vào ô màu xám là $\frac{1}{5}$.

Và xác suất thực nghiệm của sự kiện ghim chỉ vào ô màu đen là $\frac{3}{10}$.

Vận dụng trang 104 Toán lớp 6 Tập 2:

Hằng ngày Sơn đều đi xe buýt đến trường. Sơn ghi lại thời gian chờ xe của mình trong 20 lần liên tiếp ở bảng sau:

Thời gian chờ	Dưới 1 phút	Từ 1 phút đến dưới 5 phút	Từ 5 phút đến dưới 10 phút	
Số lần		 		

Hãy tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện:

- a) Sơn phải chờ xe dưới 1 phút.
- b) Sơn phải chờ xe từ 5 phút trở lên.

Lời giải:

Tổng số lần Sơn chờ xe buýt là: $4 + 10 + 4 + 2 = 20$ (lần).

a) Số lần Sơn phải chờ xe dưới 1 phút là 4 (lần).

Xác suất thực nghiệm của sự kiện “Sơn phải chờ xe dưới 1 phút” là:

$$4 : 20 = \frac{4}{20} = \frac{1}{5}.$$

Vậy xác suất thực nghiệm của sự kiện “Sơn phải chờ xe dưới 1 phút” là $\frac{1}{5}$.

b) Số lần Sơn phải chờ xe từ 5 phút trở lên là tổng số lần Sơn chờ xe từ 5 phút đến 10 phút và từ 10 phút trở lên.

Do đó, số lần Sơn phải chờ xe từ 5 phút trở lên là: $4 + 2 = 6$ (lần).

Xác suất thực nghiệm của sự kiện “Sơn phải chờ xe từ 5 phút trở lên” là:

$$6 : 20 = \frac{6}{20} = \frac{3}{10}.$$

Vậy xác suất thực nghiệm của sự kiện “Sơn phải chờ xe từ 5 phút trở lên” là $\frac{3}{10}$.

Giải bài tập SGK Toán 6 Chân trời sáng tạo Bài 2

Bài 1 trang 105 Toán lớp 6 Tập 2:

Gieo một con xúc xắc 4 mặt 50 lần và quan sát số ghi trên đỉnh của con xúc xắc, ta được kết quả như sau:

Số xuất hiện	1	2	3	4
Số lần	12	14	15	9

Hãy tính xác suất thực nghiệm để:

- Gieo được đỉnh số 4.
- Gieo được đỉnh có số chẵn.

Lời giải:

a) Số lần gieo được đỉnh số 4 trong 50 lần gieo là: 9 (lần).

Vậy xác suất thực nghiệm để “Gieo được đỉnh số 4” là: $9 : 50 = \frac{9}{50}$.

b) Các đỉnh là số chẵn trong bảng trên là đỉnh số 2 và số 4.

Số lần gieo được đỉnh số 2 là 14 lần.

Số lần gieo được đỉnh số 4 là 9 lần.

Do đó, số lần gieo được đỉnh có số chẵn là $14 + 9 = 23$ (lần).

Vậy xác suất thực nghiệm để “Gieo được đỉnh có số chẵn” là: $23 : 50 = \frac{23}{50}$.

Bài 2 trang 105 Toán lớp 6 Tập 2:

Trong hộp có một số bút xanh và một số bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 bút từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 50 lần, ta được kết quả như sau:

Loại bút	Bút xanh	Bút đỏ
Số lần	42	8

- a) Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bút xanh.
- b) Em hãy dự đoán xem trong hộp loại bút nào có nhiều hơn.

Lời giải:

- a) Số lần lấy được bút xanh trong 50 lần trên là: 42 (lần).

Xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bút xanh là:

$$42 : 50 = \frac{42}{50} = 0,84.$$

Vậy xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bút xanh là 0,84.

- b) Do ta lấy ngẫu nhiên được số bút xanh nhiều hơn số bút đỏ nên có thể dự đoán là trong hộp loại bút xanh có nhiều hơn số bút đỏ.

Bài 3 trang 105 Toán lớp 6 Tập 2:

Tổng hợp kết quả xét nghiệm bệnh viêm gan ở một phòng khám trong một năm ta được bảng sau:

Quý	Số ca xét nghiệm
I	150
II	200
III	180
IV	220

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính

- theo từng quý trong năm.
- sau lần lượt tổng quý tính từ đầu năm.

Lời giải:

a) Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính theo từng quý là:

* Quý I:

- Số ca xét nghiệm là: 150.

- Số ca dương tính là: 15.

- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính của quý I là:

$$15 : 150 = \frac{15}{150} = \frac{1}{10}$$

* Quý II:

- Số ca xét nghiệm là: 200.

- Số ca dương tính là: 21.

- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính của quý II là:

$$21 : 200 = \frac{21}{200}.$$

* Quý III:

- Số ca xét nghiệm là: 180.
- Số ca dương tính là: 17.
- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính của quý III là:

$$17 : 180 = \frac{17}{180}.$$

* Quý IV:

- Số ca xét nghiệm là: 220.
- Số ca dương tính là: 24.
- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính của quý IV là:

$$24 : 220 = \frac{24}{220} = \frac{6}{55}.$$

Vậy xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính của quý I, quý II, quý III, quý

IV lần lượt là $\frac{1}{10}$; $\frac{21}{200}$; $\frac{17}{180}$; $\frac{6}{55}$.

b) Sau lần lượt từng quý tính từ đầu năm

* Sau quý I:

- Số ca xét nghiệm từ đầu năm đến hết quý I là: 150.
- Số ca dương tính từ đầu năm đến hết quý I là: 15.
- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính từ đầu năm đến hết quý I là:

$$15 : 150 = \frac{15}{150} = \frac{1}{10}.$$

* Sau quý II:

- Số ca xét nghiệm từ đầu năm đến hết quý II là: $150 + 200 = 350$.

- Số ca dương tính từ đầu năm đến hết quý II là: $15 + 21 = 36$.

- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính từ đầu năm đến hết quý II là:

$$36 : 350 = \frac{36}{350} = \frac{18}{175}$$

* Sau quý III:

- Số ca xét nghiệm từ đầu năm đến hết quý III là: $350 + 180 = 530$.

- Số ca dương tính từ đầu năm đến hết quý III là: $36 + 17 = 53$.

- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính từ đầu năm đến hết quý III là:

$$53 : 530 = \frac{53}{530} = \frac{1}{10}$$

* Sau quý IV:

- Số ca xét nghiệm từ đầu năm đến hết quý IV là: $530 + 220 = 750$.

- Số ca dương tính từ đầu năm đến hết quý IV là: $53 + 24 = 77$.

- Xác suất thực hiện một ca xét nghiệm có kết quả dương tính từ đầu năm đến hết quý IV là:

$$77 : 750 = \frac{77}{750}$$

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải bài tập Toán lớp 6 Bài 2: Xác suất thực nghiệm Chân trời sáng tạo** (đầy đủ nhất) file PDF hoàn toàn miễn phí. Hy vọng với bộ tài liệu này thì các em học sinh sẽ học tốt môn Toán lớp 6 nhé!